| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**<br>**Tỉnh Thanh Hóa** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 118/2020/QĐST-HNGĐ | *H, ngày 07 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T - sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Ph, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn P - sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Ph, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Lê Văn P.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con*: Công nhận cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 03/4/2014 là con chung của anh Lê Văn P và chị Lê Thị T.

Về việc nuôi con: Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng N.

Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu giải quyết.

*Về tài sản*: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

*Về án phí*: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0009812 ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị T được nhận lại 150.000 đồng.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 07/5/2020) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
*- TAND tỉnh Thanh Hóa;*
*- VKSND huyện H;*
*- Chi cục THADS huyện H;*
*- UBND xã Qu;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Tú**